

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN THỊ TÂN HƯƠNG

KHẢO SÁT TRUYỆN KỂ DÂN GIAN
TÀY- NÙNG XỨ LẠNG

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN

THÁI NGUYÊN, NĂM 2012

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN THỊ TÂN HƯƠNG

KHẢO SÁT TRUYỆN KỂ DÂN GIAN
TÀY- NÙNG XỨ LẠNG

CHUYÊN NGÀNH: VĂN HỌC VIỆT NAM

MÃ SỐ: 60.22.34

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thị Huệ

THÁI NGUYÊN, NĂM 2012

LỜI CẢM ƠN

Em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến **PGS.TS Nguyễn Thị Huế**- người thầy đã tận tâm hướng dẫn, giúp đỡ em trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Em xin cảm ơn quý thầy, cô tổ Văn học dân gian, Ban chủ nhiệm Khoa Ngữ văn, Bộ phận quản lý Khoa học- Sau đại học trường Đại học sư phạm Thái Nguyên đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho em trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu.

Xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới các cô chú, anh chị ở Thư viện tỉnh Lạng Sơn, ở Phòng Văn hoá, thư viện huyện Bình Gia cùng những người dân Tày, Nùng ở Bình Gia- Lạng Sơn đã nhiệt tình cung cấp những tư liệu quý báu để giúp em hoàn thành luận văn này.

Em cũng xin chân thành cảm ơn Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn, trường THPT Bình Gia, bạn bè, đồng nghiệp và những người thân trong gia đình đã luôn động viên, khích lệ, giúp đỡ và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho em trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn.

Cuối cùng em xin cảm ơn các thầy cô giáo đã đọc và chỉ rõ những thành công cũng như hạn chế trong luận văn tốt nghiệp này.

Thái Nguyên, ngày.....tháng....năm 2012

Tác giả

Nguyễn Thị Tân Hương

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Nxb	: Nhà xuất bản
KHXH	: Khoa học xã hội
H	: Hà Nội
TPHCM	: Thành phố Hồ Chí Minh
PGS	: Phó giáo sư
TS	: Tiến sĩ
VHTT&DL	: Văn hoá thể thao và du lịch
[X; Y]	: Tài liệu tham khảo
X	: Số thứ tự tài liệu tham khảo
Y	: Trang tài liệu tham khảo

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trích dẫn đều có nguồn gốc rõ ràng, các kết quả trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố ở bất kì công trình nào khác.

Tác giả

Nguyễn Thị Tân Hương

MỤC LỤC

Trang

Trang bìa phụ	
Lời cảm ơn	
Lời cam đoan	
Mục lục.....	i
PHẦN MỞ ĐẦU.....	1
PHẦN NỘI DUNG	10
Chương 1. VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI XỨ LẠNG VỚI SỰ HÌNH THÀNH, TỒN TẠI VÀ LƯU TRUYỀN TRUYỆN KỂ DÂN GIAN TÀY - NÙNG	10
1.1. Vùng đất, con người xứ Lạng	10
1.1.1. Khái niệm xứ Lạng	10
1.1.2. Về điều kiện tự nhiên.....	12
1.1.3. Về điều kiện xã hội và lịch sử tộc người Tày- Nùng xứ Lạng	15
1.2. Văn hóa, văn học dân gian dân tộc Tày –Nùng xứ Lạng.....	26
1.2.1. Văn hóa, văn học dân gian xứ Lạng nói chung	26
1.2.2. Văn hóa, văn học dân gian dân tộc Tày – Nùng xứ Lạng:	28
Chương 2. CÁC THỂ LOẠI TRUYỆN KỂ DÂN GIAN TÀY – NÙNG XỨ LẠNG	34
2.1. Khái niệm truyện kể dân gian	34
2.2. Hiện trạng nguồn truyện kể Tày- Nùng xứ Lạng.....	34
2.3. Phân loại.....	35
2.4. Một số thể loại truyện kể dân gian Tày- Nùng xứ Lạng.....	39
2.4.1. Thần thoại Tày- Nùng xứ Lạng	40
2.4.2. Truyền thuyết Tày- Nùng xứ Lạng	45
2.4.3. Truyện cổ tích Tày- Nùng xứ Lạng	50

Chương 3. ĐẶC ĐIỂM TRUYỆN KỂ DÂN GIAN TÀY - NÙNG XỨ LẠNG TRÊN MỘT SỐ BÌNH DIỆN.....	65
3.1. Về nhân vật, mô típ	65
3.1.1. Nhân vật	65
3.1.2. Một số mô típ trong truyện kể dân gian Tày- Nùng xứ Lạng	79
3.2. Sự đồng dạng và tính dị biệt trong truyện kể dân gian Tày, Nùng xứ Lạng	87
3.2.1. Sự đồng dạng	87
3.2.2. Tính dị biệt.....	92
3.3. Truyện kể dân gian Tày- Nùng xứ Lạng với tín ngưỡng và lễ hội	97
3.3.1. Tín ngưỡng tiêu biểu.....	99
3.3.2. Một số lễ hội liên quan.	102
PHẦN KẾT LUẬN.....	106
TÀI LIỆU THAM KHẢO	
PHỤ LỤC	

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Lý do xã hội

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc. Bên cạnh tộc người Kinh(Việt) là tộc người đa số, nước ta còn có năm mươi ba dân tộc anh em khác cùng chung sống, gắn bó như Tày, H'Mông, Dao, Thái....Do vậy, Việt Nam có nhiều ngữ hệ và bản sắc văn hoá tộc người khác nhau. Trải qua nhiều thế kỷ, cộng đồng các dân tộc Việt Nam đã cùng chung sống, kiên cường, ý chí để giữ gìn từng thóc đất của quê hương, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc yêu dấu. Trong quá trình đó, Việt Nam đã hình thành một cộng đồng văn hoá vừa thống nhất, vừa đa dạng. Mỗi một tộc người anh em lại có nghĩa vụ giữ gìn và phát triển bản sắc, phát huy phong tục tập quán, vốn văn nghệ truyền thống của tộc người mình

Nằm trong dải đất địa đầu của Tổ quốc Việt Nam, xứ Lạng (Lạng Sơn) là nơi quần cư của nhiều dân tộc anh em và cũng là vùng đất có người Tày – Nùng cư trú đông nhất cả nước. Trong cộng đồng các tộc người Việt Nam, người Tày, Nùng có số dân đông thứ hai sau người Việt (Kinh). Nhiều nghiên cứu khoa học từ trước đến nay đã khẳng định người Tày- Nùng có vốn văn hóa văn học dân gian chỉ phát triển sau người Kinh (Việt).

Chính vì vậy việc tìm hiểu văn học dân gian xứ Lạng đặc biệt là văn học dân gian của người Tày- Nùng chính là để tăng cường sự hiểu biết về vốn văn hóa dân gian của hai tộc người này, đồng thời để tăng cường sự tin cậy, đoàn kết giữa các tộc người anh em là một việc có ý nghĩa lớn lao và dài lâu đối với sự nghiệp xây dựng một đất nước Việt Nam giàu đẹp và văn minh, một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Hơn thế, xứ Lạng không chỉ là vùng đất giàu giá trị văn hóa mà còn là vùng đất cửa ngõ của giao thương quốc tế quan trọng, văn hóa thương nhân đang dần lấn át đi văn hóa truyền thống. Những giá trị cội nguồn đang dần bị mất đi bởi cuộc sống

muu sinh cơm áo gạo tiền. Vì vậy, đang đặt ra những vấn đề cấp thiết và mang tính thời sự trong việc gìn giữ và phát huy bản sắc dân tộc. Việc khai thác, giữ gìn và phát huy nguồn mạch văn hóa dân tộc- văn học dân gian của xứ Lạng - chính là một việc làm thiết thực để giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc Việt Nam.

1.2. Lý do nghệ thuật

1.2.1. Trải qua nhiều thế kỷ, trong quá trình lao động sản xuất và đấu tranh xã hội, dân tộc Tày, Nùng nói chung và người Tày, Nùng ở xứ Lạng nói riêng đã xây dựng cho mình một kho tàng văn học dân gian truyền thống mang đậm bản sắc văn hóa tộc người, nhưng cũng không phá vỡ tính thống nhất chung của văn hóa Việt Nam. Nói cách khác văn học dân gian của tộc người Tày –Nùng ở xứ Lạng với những nét đặc sắc riêng đã góp phần làm nên bộ mặt phong phú, đa dạng nhưng thống nhất chung của văn học dân gian Việt Nam.

1.2.2. Truyện kể dân gian Việt Nam nói chung và truyện kể dân gian các dân tộc thiểu số nói riêng đang là đối tượng nghiên cứu của nhiều nhà khoa học xã hội và nhân văn trong đó có khoa học văn học dân gian. Việc nghiên cứu truyện kể nói chung và truyện kể xứ Lạng của dân tộc Tày- Nùng nói riêng có thể nói là một hướng nghiên cứu có nhiều triển vọng.

1.2.3. Việc chú trọng khai thác những di sản văn học của các dân tộc ít người cùng với nhiệm vụ nghiên cứu, khai thác những di sản văn học quý báu của dân tộc Kinh chính là việc góp phần thiết thực vào công cuộc xây dựng nền văn hóa mới Xã hội chủ nghĩa ở một quốc gia đa dân tộc với nền văn hóa “*Thống nhất trong đa dạng*”.

Xứ Lạng là một trong những cái nôi của văn hoá dân gian Tày, Nùng. Ở đó hội tụ đầy đủ các loại hình văn học dân gian trong đó có truyện kể dân gian là một di sản vô cùng phong phú, quý giá. Nó được xem là thể loại ổn định,

phản ánh rõ nét đặc điểm địa lý, lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ và bản sắc con người nơi đây. Nó vừa mang tính loại hình vừa mang tính đặc thù chưa từng được nghiên cứu một cách hệ thống .

Hơn nữa hiện nay việc nghiên cứu học tập văn học dân gian địa phương vào chương trình phổ thông vẫn chưa được chú trọng. Là giáo viên THPT, tôi nghĩ nghiên cứu về truyện kể dân gian xứ Lạng của dân tộc Tày- Nùng là một việc làm cần thiết để gìn giữ di sản phi vật thể của dân tộc Việt Nam nói chung và của dân tộc Tày- Nùng ở xứ Lạng nói riêng.

Chính vì những lẽ trên và trên cơ sở tiếp tục kế thừa thành tựu của các nhà nghiên cứu, chúng tôi chọn đề tài nghiên cứu là: **Khảo sát truyện kể dân gian Tày- Nùng xứ Lạng** với mong muốn đóng góp ý kiến của mình vào công cuộc nghiên cứu văn học dân gian các dân tộc ít người hiện nay đặc biệt là thể loại truyện kể. Đồng thời cũng là người công tác và gắn bó với bà con dân tộc Tày- Nùng một thời gian dài, tôi muốn góp tiếng nói tri ân của mình với vùng đất, con người xứ Lạng. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng bài giảng trong nhà trường và làm tài liệu cho những người quan tâm đến truyện cổ Việt Nam nói chung và truyện kể xứ Lạng của dân tộc Tày- Nùng nói riêng.

2. Lịch sử vấn đề

Trong kho tàng văn học dân gian Việt Nam, truyện kể dân gian thuộc loại hình tự sự bằng văn xuôi dân gian bao gồm các thể loại: Thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ tích, truyện ngụ ngôn, truyện cười và giai thoại. Theo tài liệu mà chúng tôi thu thập được, việc sưu tầm và tìm hiểu thể loại truyện cổ dân gian Việt Nam đã được các học giả quan tâm và tiến hành nghiên cứu từ khá sớm.

Truyện cổ dân gian, hơn mọi thể loại khác có một sức hấp dẫn kì lạ và vốn có một đời sống học thuật phong phú và sớm hơn rất nhiều so với các thể loại khác của văn học dân gian.